TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **122**/2026/QĐST-DS	*Đồng Nai, ngày 03 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 310/2026/TLST-DS ngày 11 tháng 8 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1988

Căn cước công dân: 075188003404 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 29/04/2021

Địa chỉ: khu phố G, phường X, thành phố Đ.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm: 1993

Căn cước công dân: 075193018667 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 11/8/2022

Địa chỉ: khu phố G, phường X, thành phố Đ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Nguyễn Thị Mỹ L phải trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền là 437.793.888 đồng (*Bốn trăm ba mươi bảy triệu bảy trăm chín mươi ba ngàn tám trăm tám mươi tám đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thanh toán theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2.2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Mỹ L tự nguyện chịu 10.755.877 đồng

(*Mười triệu bảy trăm năm mươi lăm ngàn tám trăm bảy mươi bảy đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 9.601.000 đồng (*Chín triệu sáu trăm lẻ một ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0002357 ngày 05/8/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 8, 36, 71 và 72 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 34 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Đồng Nai;
- VKSND thành phố Đồng Nai;
- VKSND khu vực 6 - Đồng Nai;
- THADS thành phố Đồng Nai;
- PTHADS khu vực 6 - Đồng Nai;
- Các đương sự;
- Hồ sơ;
- Án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Quỳnh Hương